

Bản án số: **362/2020/HSPT**

Ngày: 28/5/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông **Trương Việt Toàn**

Các Thẩm phán: Ông Phan Huy Cương

Ông Trần Nam Hà

Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Đăng Khoa -Thư ký Toà án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên toà:

Bà Nguyễn Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 231/2020/HSPT ngày 03 tháng 3 năm 2020 đối với bị cáo Hoàng Mạnh L, Nguyễn Thị H do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 02/2020/HSST ngày 10 tháng 01 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội:

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Họ và tên: **Hoàng Mạnh L**, sinh năm 1982; Trú tại: Thôn Lại Hoàng, xã Yên Th, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hoàng Văn Phùng và bà: Nguyễn Thị Nhac; Có vợ: Hoàng Thị Tĩnh; Có 03 con, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân:

Ngày 22/9/2014, Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 12 tháng về tội Đánh bạc (đã được xóa án tích)

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/8/2019 đến ngày 01/9/2019, hủy bỏ biện pháp tạm giữ, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Họ và tên: **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1969; Trú tại: Thôn Thái Bình, xã

Mai Lâm, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn Sinh (đã chết) và bà: Nguyễn Thị Hào (đã chết); Có chồng: Nguyễn Tiến Hưng; Có 03 con, con lớn sinh năm 1991, con nhỏ sinh năm 2006; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân:

Năm 1998, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt Cảnh cáo về tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có (đã được xóa án tích)

Ngày 14/12/2011, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 28 tháng tù giam về tội tổ chức đánh bạc (đã được xóa án tích).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/8/2019 đến ngày 01/9/2019, hủy bỏ biện pháp tạm giữ, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Ngoài ra, trong vụ án có bị cáo Nguyễn Văn Th, Nguyễn Thế L, Hoàng Xuân V, Nguyễn Đức Minh, Nguyễn Văn Được, Hoàng Văn Trường, Ngô Thị Th, Nguyễn Thị H không kháng cáo, không bị kháng nghị vắng mặt do Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 16 giờ 00 phút ngày 29/3/2018, Tổ công tác Đội Cảnh sát hình sự, Công an huyện Đông Anh phối hợp với Công an xã Dục Tú phát hiện bắt quả tang tại nhà Nguyễn Văn Th tại thôn Nghĩa Vũ, xã Dục Tú, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội có các đối tượng Nguyễn Thế L (tức Nghiêm), Hoàng Văn Linh, Nguyễn Thị Huyền, Hoàng Xuân V, Nguyễn Đức Minh, Nguyễn Văn Được, Hoàng Văn Trường, Ngô Thị Th đang đánh bạc trái phép dưới hình thức “xóc đĩa” sạt phạt bằng tiền. Tại nơi đánh bạc còn có anh Nguyễn Văn Nguyên, sinh năm 1975, anh Nguyễn Văn Phóng, sinh năm 1973 (cùng trú tại: thôn Liên Đàm, xã Yên Th, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội), anh Nguyễn Đình Tuấn sinh năm 1984 (trú tại: thôn Lại Hoàng, xã Yên Th, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội) và anh Nguyễn Huỳnh Điệp, sinh năm 1973 (trú tại: tập thể bến phà Chèm, phường Thụy Phương, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội) nhưng không tham gia đánh bạc. Tổ Công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, đưa người và vật chứng về trụ sở Công an huyện Đông Anh đấu tranh làm rõ.

Vật chứng tạm giữ:

01 chăn màu xanh trắng, kích thước (2,2x2,4)cm; 01 chiếu nhựa màu xanh vàng, kích thước (3,2x1,8)cm; 01 bát sứ màu trắng; 01 đĩa sứ màu trắng; 04 quân vị xóc. Tiền trên chiếu bạc là 29.800.000 đồng (hai mươi chín triệu tám trăm nghìn đồng)

Thu giữ của các bị cáo: Nguyễn Văn Th 01 điện thoại di động Samsung màu vàng, kèm sim số thuê bao 0904342694 và số tiền 6.000.000 đồng; Nguyễn Thế L 01 điện thoại di động nhãn hiệu MT màu trắng, kèm sim số thuê bao 0983024926 và số tiền 1.000.000 đồng; Nguyễn Đức M01 điện thoại Nokia 3310 vỏ màu bạc, kèm sim số thuê bao 0988657803 và 01 xe máy Airblare, BKS 29N1-08.042; Hoàng Văn Trường 01 điện thoại Iphone X, màu đen kèm sim số thuê bao 0399436666; Hoàng Xuân V 01 điện thoại Samsung S7, màu vàng, kèm sim số thuê bao 0367573528; Hoàng Mạnh L 01 điện thoại Iphone X, màu đen, kèm sim số thuê bao 0983337616; Nguyễn Văn Được 01 điện thoại di động Mobi Star màu đen, kèm sim số thuê bao 0976112809 và 0338785412; Ngô Thị Th số tiền 200.000 đồng. Và thu giữ của anh Nguyễn Văn Nguyễn 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia 8110 4G màu đen kèm sim số thuê bao 0982380775

Tại Cơ quan điều tra, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Nguyễn Văn Th nảy sinh ý định sử dụng nhà ở của mình tại thôn Nghĩa Vũ, xã Dục Tú, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội cho các “con bạc” đánh bạc để thu “tiền phế”. Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 29/8/2019, Th sử dụng số thuê bao 0904342694 nhắn tin đến số thuê bao 0988657803 của Nguyễn Đức M hỏi có đánh bạc ở đâu không, Minh nhắn tin lại là chưa có chỗ chơi, đề nghị chơi ở nhà Th, Th đồng ý. Các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Đức M, Ngô Thị Th, Nguyễn Thị H và Nguyễn Thị H biết nhà Th có đánh bạc nên tự đến. Được rủ Nguyễn Thế L, Hoàng Xuân V, Văn rủ bị cáo Hoàng Văn Trường đến nhà Th đánh bạc.

Khi các “con bạc” đến đông đủ, Th đưa cho Minh một bộ bát, đĩa sứ rồi lấy kéo đưa cho Được để cắt quân vị từ quân bài chắn do Được mang theo. Sau đó, Th lên trên tầng ba chải chiếu, chăn rồi gọi các “con bạc” lên đánh bạc. Bị cáo Nguyễn Thế L tự ý xóc cái cho các “con bạc” sát phạt. Chơi được khoảng 05 phút, các “con bạc” để ra mỗi người 500.000 đồng “tiền phế”, Văn gom tiền phế đưa cho Th. Th đếm được 4.000.000 đồng và tham gia đánh một tiếng, thắng được 500.000 đồng rồi không chơi nữa.

Sau đó, bị cáo Hoàng Mạnh L đi cùng anh Nguyễn Đình Tuấn đến nhà Th, bị cáo Linh tham gia đánh bạc còn anh Tuấn ngồi xem. Bị cáo Nguyễn Thị H đánh bạc thua hết tiền về trước. Sau đó, có các anh Nguyễn, anh Phóng và Điệp đến nhà bị cáo Th nhưng không tham gia đánh bạc.

Hình thức đánh bạc của các bị cáo như sau: Các “con bạc” ngồi thành hai dãy, quy định bên tay phải của người xóc cái là bên chắn, bên tay trái của người xóc cái là bên lẻ. Người xóc cái cho 04 (bốn) quân xóc vào đĩa, úp bát lên và xóc rồi đặt xuống chiếu bạc. Các “con bạc” tự quy định với nhau mức tối thiểu là 50.000 đồng, không khống chế mức độ sát phạt, đặt tiền vào cửa chắn lẻ tùy ý. Căn cứ vào số tiền “con bạc” đặt cược, người xóc cái có thể “cân” hết số tiền cược hai mặt chắn lẻ (trường hợp này người xóc cái sẽ chịu trách nhiệm thu và trả tiền cả hai phía chắn lẻ, các “con bạc” không được đánh thêm số tiền đặt cược khi người xóc cái đã “cân” mà chỉ được đặt cược trực tiếp với nhau, số tiền các “con bạc” đánh trực tiếp với nhau sẽ tự trả tiền thắng thua cho nhau không liên quan đến người xóc cái); người xóc cái có thể thừa tiền cược thêm để các “con bạc” nhận cược hoặc chỉ nhận tiền cược một mặt chắn hoặc lẻ và không nhận tiền cược ở mặt còn lại. Sau khi không ai đặt thêm tiền, người xóc cái (hoặc một người được chọn) mở bát để tính thắng thua. Nếu có 04 (bốn) hoặc 02 (hai) quân xóc cùng một mặt và 02 (hai) quân còn lại cùng một mặt là chắn, người chơi đặt cược cửa chắn thắng, người chơi đặt cược cửa lẻ thua; Nếu có 03 (ba) quân xóc cùng một mặt và 01 (một) quân xóc còn lại một mặt là lẻ, người chơi đặt cược cửa lẻ thắng còn người chơi đặt cược cửa chắn thua. Người xóc cái lấy tiền cược của bên thua trả tiền cho bên thắng theo tỷ lệ 1:1, sau khi trả tiền xong còn thừa tiền thì người xóc cái được hưởng, nếu trả không đủ thì người xóc cái bù thêm tiền của mình trả cho đủ rồi tiếp tục xóc ván tiếp theo.

Các bị cáo đánh bạc đến khoảng 16 giờ 00 phút cùng ngày thì bị tổ công tác Đội cảnh sát hình sự, Công an huyện Đông Anh phát hiện bắt quả tang.

Về số tiền sử dụng đánh bạc các bị cáo khai nhận:

Nguyễn Văn Th thu “phế” của các “con bạc” được 4.000.000 đồng, tham gia đánh bạc 01 ván thắng 500.000 đồng.

Nguyễn Thế L mang theo 6.000.000 đồng để đánh bạc, nộp “phế” 500.000 đồng, khi bị bắt thua còn 1.000.000 đồng trên người.

Hoàng Mạnh L mang theo 1.000.000 đồng để đánh bạc, không “nộp phế”, khi bị bắt thua hết tiền.

Hoàng Xuân V mang theo 300.000 đồng, không “nộp phế”, khi bị bắt thua hết tiền.

Nguyễn Đức M mang theo 5.000.000 đồng để đánh bạc, “nộp phế” 500.000 đồng, khi bị bắt không rõ thắng thua, rút tiền xuống chiếu bạc.

Nguyễn Văn Được mang theo 6.400.000 đồng để đánh bạc, không “nộp phế”, khi bị bắt thua còn 2.400.000 đồng để dưới chiếu.

Nguyễn Thị H khai mang theo 3.600.000 đồng để đánh bạc, “nộp phế” 500.000 đồng, cho bị cáo Thanh 500.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt thua 1.100.000 đồng, còn 1.000.000 đồng để dưới chiếu.

Ngô Thị Th mang 1.200.000 đồng để đánh bạc, được Huyền cho 500.000 đồng để “nộp phế” khi bị bắt quả tang thua còn 200.000 đồng trên người.

Hoàng Văn Trường mang 4.000.000 đồng để đánh bạc, “nộp phế” 500.000 đồng, khi bị bắt không rõ thắng thua, toàn bộ tiền để dưới chiếu bạc.

Nguyễn Thị H mang 500.000 đồng để đánh bạc, không “nộp phế”, đánh được 02 ván thua hết tiền, bỏ về trước.

Tổng số tiền thu dưới chiếu bạc, tiền “phế”, tiền thu trên người các bị cáo khai dùng để đánh bạc là 37.000.000 đồng. Do vậy, đủ cơ sở để kết luận tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 37.000.000 đồng.

Đối với các anh: Nguyễn Văn Nguyên, Nguyễn Văn Phóng, Nguyễn Đình Tuấn và Nguyễn Huỳnh Điệp quá trình phát hiện bắt quả tang, xác định anh Nguyên, anh Phóng, anh Tuấn và anh Điệp có mặt tại sới bạc, nhưng không tham gia đánh bạc, Cơ quan Cảnh sát điều tra không đề cập xử lý.

Đối với 01 xe máy Airblare, BKS: 29N1-08.042 đăng ký mang tên Nguyễn Đức Minh, bị cáo Minh sử dụng ngày 29/8/2019 để đi đánh bạc là xe do chị Nguyễn Thị Thúy (vợ bị cáo Minh) mua và để bị cáo Minh đứng tên đăng ký xe. Ngày 18/9/2019, Cơ quan điều tra Quyết định xử lý vật chứng trao trả cho chị Nguyễn Thị Thúy.

Đối với 01 điện thoại Iphone X, màu đen, lắp sim số thuê bao 0983337616 tạm giữ của bị cáo Linh và 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia 8110 4G màu đen kèm sim số thuê bao 0982380775 tạm giữ của anh Nguyên, bị cáo Linh và anh Nguyên không sử dụng tham gia đánh bạc. Ngày 25/11/2019, Cơ quan điều tra Quyết định trao trả cho bị cáo Linh và anh Nguyên.

Đối với 01 chăn màu xanh trắng, kích thước (2,2x2,4)cm; 01 chiếu nhựa màu xanh vàng, kích thước (3,2x1,8)cm; 01 bát sứ màu trắng; 01 đĩa sứ màu trắng; 04 quân vị xóc; số tiền 37.000.000 đồng; 01 điện thoại di động Samsung

màu vàng, kèm sim số thuê bao: 0904342694 của bị cáo Th; 01 điện thoại di động nhãn hiệu MT màu trắng, kèm sim số thuê bao: 0983024926 của bị cáo Liêm; 01 điện thoại Nokia 3310 vỏ màu bạc, kèm sim số thuê bao: 0988657803 của bị cáo Minh; 01 điện thoại Iphone X, màu đen, kèm sim số thuê bao 0399436666 của bị cáo Trường; 01 điện thoại Samsung S7, màu vàng, kèm sim số thuê bao: 0367573528 của bị cáo Văn; 01 điện thoại di động Mobi Star màu đen, kèm sim số thuê bao 0976112809 và 0338785412 của bị cáo Được là vật chứng của vụ án chuyển Tòa án nhân dân huyện Đông Anh giải quyết theo thẩm quyền.

Tại cơ quan điều tra các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với biên bản phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được.

Tại Bản án sơ thẩm số 02/2020/HSST ngày 10/01/2020 Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội:

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Mạnh L, Nguyễn Thị H phạm tội “Đánh bạc”.

- Căn cứ vào: khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Mạnh L 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, được trừ thời gian đã tạm giữ từ ngày 29/8/2019 đến ngày 01/9/2019.

- Căn cứ vào: khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị H 10 (mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, được trừ thời gian đã tạm giữ từ ngày 29/8/2019 đến ngày 01/9/2019.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định tội danh và hình phạt đối với 8 bị cáo khác, quyết định về án phí, vật chứng và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 13, 14/01/2020 bị cáo Hoàng Mạnh L, Nguyễn Thị H kháng cáo xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm:

-Về hình thức: Kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định là hợp lệ, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

-Về nội dung: Các bị cáo thực hiện hành vi như như bản án sơ thẩm đã nêu, Toà án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét kháng cáo của các bị cáo thấy: Các bị cáo đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa, Toà án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Hoàng Mạnh L, Nguyễn Thị H về tội “Đánh bạc” là có căn cứ, đúng pháp luật. Tuy nhiên, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; số tiền đánh bạc ít, có nơi cư trú rõ ràng nên có thể chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử cho các bị cáo cải tạo ngoài xã hội cũng đủ răn đe và phòng ngừa chung.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

NHẬN XÉT CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hình thức: Kháng cáo của các bị cáo trong hạn luật định là hợp lệ, nên được chấp nhận.

[2] Về nội dung: Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của các bị cáo khác trong cùng vụ án, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với vật chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, đủ căn cứ xác định:

Ngày 29/8/2019, bị cáo Nguyễn Văn Th có hành vi sử dụng nhà ở của mình tại thôn Nghĩa Vũ, xã Dục Tú, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội cho các con bạc đánh bạc để thu “tiền phế”, đã hưởng lợi trực tiếp từ việc đánh bạc của các bị cáo trong vụ án đã phạm vào tội Gá bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Các bị cáo Nguyễn Văn Th, Nguyễn Thế L, Hoàng Mạnh L, Hoàng Xuân V, Nguyễn Đức Minh, Nguyễn Văn Được, Hoàng Văn Trường, Ngô Thị Th, Nguyễn Thị H và Nguyễn Thị H có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh “xóc đĩa” sát phạt bằng tiền tại nhà bị cáo Nguyễn Văn Th ở thôn Nghĩa Vũ, xã Dục Tú, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội bị phát hiện bắt quả tang, tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 37.000.000 đồng.

Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu trong nhân dân.

Hoàng Mạnh L mang theo 1.000.000 đồng để đánh bạc, không “nộp phé”, khi bị bắt thua hết tiền. Nguyễn Thị H mang 500.000 đồng để đánh bạc, không “nộp phé”, đánh được 02 ván thua hết tiền, bỏ về trước.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, xử phạt tù các bị cáo về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 BLHS là đúng.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng xem xét: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; số tiền đánh bạc ít; hai bị cáo đều có tiền án nhưng đã được xóa án tích; các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, xét cho hai bị cáo cải tạo ngoài xã hội cũng có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với bị cáo.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Các bị cáo được chấp nhận kháng cáo nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra—Công an huyện Đông Anh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, Thẩm phán, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Điều 45,299,326,345; điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

2. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Mạnh L, Nguyễn Thị H, sửa một phần bản án sơ thẩm số 02/2020/HSST ngày 10/01/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

4. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Mạnh L, Nguyễn Thị H phạm tội “Đánh bạc”

5. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

- Căn cứ vào: khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Mạnh L 07 (bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách 14 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

- Căn cứ vào: khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị H 10 (mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách 20 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Hoàng Mạnh L cho Ủy ban nhân dân xã Yên Th, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Nguyễn Thị H cho Ủy ban nhân dân xã Mai Lâm, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

6. Về án phí:

Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí về lệ phí Tòa án.

Các bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

7. Về các vấn đề khác:

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

8. Hiệu lực của bản án:

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TA,CA,VKS,Cục THADS huyện Đông Anh;
- VKSHN, TATC,PV06,STP;
- UBND xã/phường nơi các bị cáo cư trú (thay thông báo KQXX);
- Lưu trữ, lưu HSVA.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Việt Toàn

